

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG AN NINH 3

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

Tên học phần (Tiếng Việt): Giáo dục quốc phòng và an ninh 3

Tên học phần tiếng Anh: Defense and security education 3

Trình độ: Đại học

Mã học phần: 0101001669

Mã tự quản: 17301005

Thuộc khối kiến thức: Giáo dục đại cương. **Loại học phần:** Bắt buộc

Đơn vị phụ trách: Bộ môn Giáo dục QP&AN, Khoa Giáo dục Thể chất và QP-AN.

Số tín chỉ: 1(0,1)

Phân bố thời gian:

Tổng số tiết: 30 tiết.

- Số tiết lý thuyết: 14 tiết.

- Số tiết thực hành: 16 tiết.

- Số tiết tự học: 60 tiết.

Điều kiện tham gia học tập học phần:

- Học phần tiên quyết: Không.

- Học phần trước: Không.

- Học phần song hành: Giáo dục Quốc phòng an ninh 3 (0101001657), Giáo dục Quốc phòng an ninh 2 (0101001662), Giáo dục Quốc phòng an ninh 4 (0101001677).

Hình thức giảng dạy: ☒ Trực tiếp ☐ Trực tuyến (online) ☐ Thay đổi theo HK

2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN

STT	Họ và tên	Email	Đơn vị công tác
1	Thượng úy Bùi Minh Thuận	thuanbm@huit.edu.vn	CN học phần
2	Đại tá Đặng Bê	bed@huit.edu.vn	Khoa GD Thể chất và Quốc phòng an ninh - HUIT
3	Đại tá Hoàng Mạnh Tiến	tienhm@huit.edu.vn	
4	Đại tá Châu Thời	thoic@huit.edu.vn	
5	Đại tá Hồ Sĩ Năm	namhs@huit.edu.vn	
6	Đại tá Trần Doãn Việt	viettd@huit.edu.vn	
7	Đại tá Nguyễn Hoài Nam	namhn@huit.edu	

STT	Họ và tên	Email	Đơn vị công tác
8	Đại tá Trần Văn Thanh	thanhtv@huit.edu.vn	
9	Đại tá Nguyễn Văn Thắng	thangnv@huit.edu.vn	
10	Đại tá Nguyễn Như Tĩnh	tinhn@huit.edu.vn	
11	Thượng tá Hoàng Văn Luân	luanhv@huit.edu.vn	
12	Thượng tá Lê Minh Thanh	thanhlm@huit.edu.vn	
13	Thiếu tá Lương Hữu Phước	phuoclh@huit.edu.vn	
14	Trung úy Nguyễn Văn Hòa	hoanv@huit.edu.vn	

3. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần này bao gồm: Các chế độ sinh hoạt, học tập, công tác trong ngày, trong tuần. Các chế độ nền nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại. Hiểu biết các quân, binh chủng trong quân đội; Điều lệnh đội ngũ từng người không có súng; Hiểu biết chung về bản đồ địa hình quân sự; Phòng tránh địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao và Ba môn quân sự phối hợp.

4. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Chuẩn đầu ra (CDR) chi tiết của học phần như sau:

CDR của CTĐT	CDR của học phần	Mô tả chuẩn đầu ra (Sau khi học xong học phần này, người học có khả năng)	Mức độ năng lực
PLO1	CLO3	Phân biệt các quân, binh chủng chiến đấu trong QĐ	C3
	CLO4	Thực hành điều lệnh đội ngũ đơn vị, đội ngũ có súng	C3
PLO1	CLO5	Diễn tả khái niệm, cách sử dụng bản đồ quân sự	C3
	CLO6	Vận dụng phòng tránh bom đạn khi đất nước có chiến tranh, nhất là địch sử dụng vũ khí công nghệ cao	C3
PLO1	CLO7	Rèn luyện kỹ thuật thực hành các bài tập thể lực, bền bỉ, dẻo dai, hoàn thành tốt các nhiệm vụ	C3
PLO6	CLO1	Thực hành tốt các chế độ làm việc ngày, tuần	P3
	CLO2	Chấp hành nền nếp chính quy, kỷ luật; xây dựng đơn vị xanh, sạch, đẹp và an toàn nơi đóng quân	P3
PLO8	CLO8	Xác định rõ lập trường, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc	R3

5. NỘI DUNG HỌC PHẦN

5.1. Phân bố thời gian tổng quát

STT	Tên chương/bài	Chuẩn đầu ra của học phần	Phân bố thời gian (tiết)			
			Tổng	Lý thuyết	TN/TH	Tự học
1	Chế độ sinh hoạt, học tập, công tác trong ngày, trong tuần	CLO1, CLO2	2	2		4
2	Các chế độ nền nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại	CLO1, CLO2	2	2		4
3	Hiểu biết chung về các quân, binh chủng trong quân đội	CLO3	4	4		8
4	Điều lệnh đội ngũ từng người có súng	CLO4	4	1	3	8
5	Điều lệnh đội ngũ đơn vị	CLO4	4	1	3	8
6	Hiểu biết chung về bản đồ địa hình quân sự	CLO5	4	2	2	8
7	Phòng tránh địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao	CLO6	4	2	2	8
8	Ba môn quân sự phối hợp	CLO7; CLO9	6	2	4	12
	Cộng		90	16	14	60

5.2. Nội dung chi tiết của học phần

Chương 1. Chế độ sinh hoạt, học tập, công tác trong ngày, trong tuần

1. Chế độ sinh hoạt, học tập, công tác trong ngày

1.1. Treo quốc kỳ hàng ngày (cấp đại đội, tiểu đoàn độc lập, cấp trung đoàn trở lên)

1.2. Báo thức

1.3. Thẻ dục sáng

1.4. Kiểm tra sáng

1.5. Học tập

1.6. Ăn uống

1.7. Bảo quản vũ khí, trang bị

1.8. Thể thao, tăng gia sản xuất

1.9. Đọc báo, nghe tin

1.10. Điểm danh, điểm quân số

1.11. Ngủ nghỉ

2. 3 chế độ trong tuần

2.1. Chào cờ, duyệt đội ngũ

2.2. Thông báo chính trị

2.3. Tổng vệ sinh doanh trại

Chương 2: Các chế độ nền nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại

1. Mục đích, yêu cầu

2. Nội dung

2.1. Các chế độ nền nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại

2.2. Chế độ kiểm tra nội vụ doanh trại

3. Kết luận

4. Sinh viên viết bài thu hoạch

Chương 3: Hiểu biết chung về các quân chủng, binh chủng trong quân đội

1. Khái quát về tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam

1.1. Bộ Quốc phòng

1.2. Các quân, binh chủng

2. Tìm hiểu các quân, binh chủng và tổ chức hiệp đồng quân, binh chủng trong chiến đấu

2.1. Quân chủng và tương đương

2.1.1. Quân chủng Hải quân

2.1.2. Quân chủng Lục quân

2.1.3. Quân chủng phòng không - không quân

2.1.4. Bộ đội Biên phòng

2.1.5. Cảnh sát biển

2.2. Binh chủng

2.2.1. Binh chủng Pháo binh

2.2.2. Binh chủng Công binh

2.2.3. Binh chủng Tăng thiết giáp

2.2.4. Binh chủng Hóa học

2.2.5. Binh chủng Đặc công

2.2.6. Binh chủng Thông tin liên lạc

2.3. Tổ chức hiệp đồng quân, binh chủng trong chiến đấu

3. Kết luận

4. Sinh viên viết bài thu hoạch

Chương 4: Điều lệnh đội ngũ từng người có súng

1. Động tác nghiêm, nghỉ, quay tại chỗ có súng

1.1. Ý nghĩa

1.2. Khẩu lệnh

1.3. Động tác

1.4. Điểm chú ý

2. Động tác khám súng

2.1. Ý nghĩa

2.2. Khẩu lệnh

2.3. Động tác

2.4. Điểm chú ý

3. Động tác sửa dây súng và sửa xong dây súng

4. Động tác đặt súng, trao súng

5. Động tác mang súng, xuống súng.

6. Động tác đeo súng, xuống súng.

Chương 5: Điều lệnh đội ngũ đơn vị

1. Ôn luyện thuần thục các động tác:

Nghiêm, Nghỉ, Quay tại chỗ, Tiến, Lùi, Qua phải, Qua trái, Đi đều, Đứng lại, Giậm chân và Đổi chân khi sai.

1.1. Ý nghĩa

1.2. Khẩu lệnh

1.3. Động tác

1.4. Điểm chú ý

2. Đội hình tiểu đội 1 hàng ngang.

3. Đội hình tiểu đội 2 hàng ngang

4. Đội hình tiểu đội 1 hàng dọc

5. Đội hình tiểu đội 2 hàng dọc

6. Đội hình trung đội 1 hàng ngang

7. Đội hình trung đội 2 hàng ngang

8. Đội hình trung đội 3 hàng ngang

9. Đội hình trung đội 1 hàng dọc

10. Đội hình trung đội 2 hàng dọc

11. Đội hình trung đội 3 hàng dọc

12. Đổi hướng đội hình

Chương 6: Sử dụng bản đồ địa hình quân sự

1. Đại cương về bản đồ:

1.1. Khái niệm, ý nghĩa:

1.1.1. Khái niệm:

1.1.2. Ý nghĩa:

1.2. Phân loại, công dụng; đặc điểm bản đồ địa hình

1.2.1. Phân loại, công dụng:

1.2.2. Đặc điểm khung bản đồ và ghi chú xung quanh:

2. Cách sử dụng bản đồ

2.1. Đo cự ly, diện tích trên bản đồ.

2.1.1. Đo cự li:

2.2.2. Đo diện tích:

2.2. Xác định tọa độ chỉ thị mục tiêu:

2.2.1. Tọa độ sơ lược:

2.2.2. Tọa độ ô 4:

2.2.3. Tọa độ ô 9:

2.2.4. Tọa độ chính xác của một điểm

2.3. Sử dụng bản đồ ngoài thực địa

2.3.1. Định hướng bản đồ:

2.3.2. Xác định điểm đứng trên bản đồ:

2.4. Đối chiếu bản đồ với thực địa

2.4.1. Khái niệm:

2.4.2. Ý nghĩa:

2.4.3. Các phương pháp đối chiếu

Chương 7: Phòng chống địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao

1. Khái niệm, đặc điểm, thủ đoạn đánh phá và khả năng sử dụng vũ khí công nghệ cao (CNC) của địch trong chiến tranh

1.1. Khái niệm

1.2. Đặc điểm của vũ khí công nghệ cao

1.3. Thủ đoạn đánh phá, khả năng sử dụng VK CNC của địch trong chiến tranh

2. Một số biện pháp phòng chống địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí CNC

2.1. Biện pháp thụ động

2.1.1. Phòng chống trinh sát của địch

2.1.2. Dự địch đánh vào mục tiêu có giá trị thấp làm chúng tiêu hao lớn

2.1.3 Tổ chức, bố trí lực lượng phân tán, có khả năng tác chiến độc lập

2.1.4. Kết hợp xây dựng cơ sở hạ tầng, đô thị với xây dựng hầm ngầm để tăng khả năng phòng tránh

2.2. Biện pháp chủ động

2.2.1. Gây nhiễu các trang bị trinh sát của địch, làm giảm hiệu quả trinh sát

2.2.2. Nắm chắc thời cơ, chủ động đánh địch từ xa, phá thế tiến công của địch

2.2.3. Lợi dụng đặc điểm đồng bộ của hệ thống VK CNC, đánh vào mắc xích then chốt

2.2.4. Cơ động phòng tránh nhanh, đánh trả kịp thời chính xác

Chương 8: Ba môn quân sự phối hợp

1. Mục đích, yêu cầu

2. Nội dung

3. Đặc điểm và điều kiện thi đấu

3.1. Đặc điểm

3.2. Điều kiện thi đấu

4. Trách nhiệm, quyền hạn của người dự thi

4.1. Trách nhiệm của người dự thi

4.2. Quyền hạn của người dự thi

5. Quy tắc thi đấu

5.1. Quy tắc chung

5.2. Quy tắc thi đấu các môn

5.2.1. Bắn súng quân dụng

5.2.2. Ném lựu đạn xa, đúng hướng

5.2.3. Chạy vũ trang 3000m nam, 1500m nữ.

6. Cách tính thành tích.

6. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC

Phương pháp giảng dạy	Phương pháp học tập	Nhóm CDR của học phần			
		Kiến thức	Kỹ năng cá nhân	Kỹ năng làm việc nhóm	Năng lực tự chủ
		CLO3, CLO4	CLO1, CLO2, CLO4,	CLO4.1, CLO7.2	CLO8, CLO9
Thuyết trình giới thiệu động tác	Lắng nghe, ghi chép, ghi nhớ và đặt câu hỏi	x			
Thực hành động tác theo 3 bước: Nhanh – Chậm, có phân tích – Làm tổng hợp	Quan sát, ghi chép, đặt câu hỏi	x			
Tổ chức luyện tập	Tập chậm theo Tiểu đội	x	x		x
Uốn nắn hoàn thiện kỹ thuật động tác	Tập luyện theo Trung đội, Đại đội	x	x	x	x
Hội thảo, đánh giá, rút kinh nghiệm	Tập luyện và sửa chữa động tác	x			x

7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

- Thang điểm đánh giá: 10/10;
- Kế hoạch đánh giá học phần cụ thể như sau:

Hoạt động đánh giá	Thời điểm	Chuẩn đầu ra	Tỉ lệ (%)	Thang điểm/ Rubric
* QUÁ TRÌNH			40	
Chuyên cần	Suốt quá trình học	CLO1; CLO2, CLO8	10	
Thực hành động tác khám sủng và khám sủng xong theo Tiểu đội	Suốt quá trình học	CLO4, CLO5	10	Theo kỹ thuật động tác và thang điểm
<i>Kiểm tra tại lớp:</i> Viết thu hoạch nhận diện các quân, binh chủng trong chiến đấu?	Khi học Bài 3	CLO3	10	Theo thang điểm câu hỏi
<i>Thực hành:</i> Động tác điều lệnh đội ngũ từng người không có sủng theo tiểu đội?	Khi học Bài 4 và 5	CLO4, CLO5	10	Theo thang điểm câu hỏi

* THI CUỐI KỲ			60	
Thực hành động tác ném lựu đạn ở 3 tư thế: nằm, quỳ, đứng	Kết thúc nội dung	CLO1;CLO4; CLO8		Theo thang điểm bài ném lựu đạn

8. NGUỒN HỌC LIỆU

8.1. Sách, giáo trình chính

Đào Huy Hiệp và cộng sự, *Giáo trình Giáo dục quốc phòng - An ninh, Tập 2, dùng cho sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2019.

8.2. Tài liệu tham khảo

[1]. Cục Quân huấn, Bộ Tổng tham mưu, *Điều lệnh đội ngũ Quân đội nhân dân Việt Nam*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2002;

[2]. Bộ Tổng tham mưu, *Kỹ thuật cấp cứu và chuyển thương hỏa tuyến*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2002;

[3]. Cục Quân huấn, Bộ Tổng tham mưu, *Sách dạy bắn súng tiểu liên AK*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1997;

[4]. Cục Quân huấn, Bộ Tổng tham mưu, *Sách dạy bắn súng trường CKC*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1997;

[5]. Cục Quân huấn, Bộ Tổng tham mưu, *Sách dạy kỹ thuật sử dụng lựu đạn*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1998.

[6]. Bộ Giáo dục và đào tạo, *Giáo trình Điều lệnh quản lý bộ đội và điều lệnh đội ngũ*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2017.

[7]. Bộ Giáo dục và đào tạo, *Giáo trình hiểu biết chung về quân, binh chủng*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2017.

[8]. Bộ Giáo dục và đào tạo, *Giáo trình chiến thuật bộ binh*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2017.

[9]. Bộ Giáo dục và đào tạo, *Giáo trình địa hình quân sự*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2017.

9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

Người học có nhiệm vụ:

- Tham dự 80% giờ học lý thuyết;
- Chủ động lên kế hoạch học tập:
- + Tích cực khai thác các tài nguyên trong thư viện của trường và trên mạng để phục vụ việc tự học, tự nghiên cứu và các hoạt động thảo luận;
- + Đọc trước tài liệu do giảng viên cung cấp hoặc yêu cầu;
- + Ôn tập các nội dung đã học; tự kiểm tra kiến thức bằng cách làm các bài trắc nghiệm

kiểm tra hoặc bài tập được giảng viên cung cấp;

- Tích cực tham gia thảo luận, trình bày, vấn đáp trên lớp và hoạt động nhóm;
- Hoàn thành đầy đủ, trung thực và sáng tạo các bài tập cá nhân, bài tập nhóm.
- Dự kiểm tra trên lớp (nếu có) và thi cuối học phần.

10. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

- Phạm vi áp dụng: Đề cương này được áp dụng cho chương trình đại học toàn Trường, từ năm học 2024 - 2025;

- Giảng viên: sử dụng đề cương này để làm cơ sở cho việc chuẩn bị bài giảng, lập kế hoạch giảng dạy và đánh giá kết quả người học;

- Lưu ý: Trước khi giảng dạy, giảng viên cần nêu rõ các nội dung chính của đề cương học phần cho người học – bao gồm chuẩn đầu ra, nội dung, phương pháp dạy và học chủ yếu, phương pháp đánh giá và tài liệu tham khảo dùng cho học phần;

- Người học: sử dụng đề cương này làm cơ sở để nắm được các thông tin chi tiết về học phần, từ đó xác định được phương pháp học tập phù hợp để đạt kết quả tốt.

11. PHÊ DUYỆT

☒ Phê duyệt lần đầu

☐ Bản cập nhật lần thứ:

Ngày phê duyệt: 12/8/2024

Ngày cập nhật:

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Chủ nhiệm học phần

ThS. Lê Văn Thảo

ThS. Bùi Minh Thuận

ThS. Bùi Minh Thuận